

Số: /2026/TTr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và
kế hoạch kinh doanh năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị PV Drilling,

Hội đồng quản trị PV Drilling phê duyệt báo cáo của Ban Tổng giám đốc và kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của PV Drilling như Phụ lục đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Ban TCKT, TH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Toàn

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026 CỦA PV DRILLING
(Kèm theo Tờ trình số /2026/TTr-ĐHĐCD ngày tháng năm 2026)

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá chung hoạt động sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2025

Năm 2025 là một năm đặc biệt, khi kinh tế thế giới đối mặt với nhiều biến động lớn, các xung đột địa chính trị gia tăng và đứt gãy chuỗi cung ứng tiếp tục diễn ra tại nhiều khu vực. Cụ thể, căng thẳng trong quan hệ giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới là Hoa Kỳ và Trung Quốc gia tăng; cuộc chiến thuế quan kéo dài; các xung đột vũ trang tại Nga – Ukraine và khu vực Trung Đông tiếp diễn; cùng với rủi ro xung đột tiềm ẩn tại Nam Mỹ và khu vực châu Á – Thái Bình Dương. Bên cạnh đó, tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu và thiên tai cực đoan đã tạo thêm áp lực lên nền kinh tế toàn cầu. Tổng hòa các yếu tố trên đã khiến đà phục hồi của kinh tế thế giới diễn ra chậm và thiếu đồng đều.

Trong bối cảnh đó, điểm sáng đáng chú ý của năm 2025 là việc Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (Fed) thực hiện ba lần cắt giảm lãi suất, góp phần làm dịu áp lực lạm phát và hỗ trợ tâm lý thị trường tài chính toàn cầu. Đồng thời, năm 2025 cũng đánh dấu trí tuệ nhân tạo (AI) chính thức bước vào giai đoạn tăng trưởng bùng nổ, chuyển dịch từ giai đoạn thử nghiệm sang ứng dụng trên quy mô lớn trong nền kinh tế, qua đó kích hoạt một cuộc cạnh tranh mạnh mẽ về chi phí, hiệu năng và giá trị ứng dụng thực tiễn giữa các doanh nghiệp và quốc gia.

Những “con gió ngược” từ môi trường bên ngoài đã tác động trực tiếp và đa chiều đến các nền kinh tế có độ mở cao, trong đó có Việt Nam. Tuy nhiên, với các giải pháp điều hành quyết liệt và linh hoạt, trong năm 2025, Việt Nam tiếp tục duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát hiệu quả lạm phát. Tốc độ tăng trưởng GDP ước đạt 8,02%, thuộc nhóm các nền kinh tế có mức tăng trưởng cao nhất châu Á. Chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, phù hợp với điều kiện trong nước, góp phần huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển vượt kế hoạch đề ra. Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục ghi nhận nhiều dấu ấn tích cực, trong đó tổng kim ngạch xuất nhập khẩu cả năm ước đạt 920 tỷ USD, đưa Việt Nam vào nhóm 15 quốc gia có quy mô thương mại lớn nhất thế giới, đồng thời khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đối với thị trường năng lượng, giá dầu thế giới trong năm 2025 giảm mạnh so với năm trước. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm, giá dầu Brent đạt 60,85 USD/thùng (năm 2024: 74,64 USD/thùng), trong khi giá dầu WTI đạt 57,42 USD/thùng (năm 2024: 71,72 USD/thùng). Thị trường dầu mỏ khép lại năm 2025 với mức giảm theo năm sâu nhất kể từ năm 2020, trong bối cảnh rủi ro địa chính trị gia tăng và tình trạng dư thừa nguồn cung ngày càng rõ nét trên phạm vi toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, thị trường giàn khoan tự nâng tại khu vực Đông Nam Á năm 2025 vẫn được đánh giá tích cực, với nhu cầu duy trì ổn định tại các quốc gia như Indonesia, Malaysia và Thái Lan, cùng với việc Việt Nam đẩy mạnh triển khai các dự án

thượng nguồn quy mô lớn. Theo nhận định của S&P Global, số lượng giàn khoan mới gia nhập thị trường toàn cầu ở mức thấp, trong khi đội giàn khoan hiện hữu đang dần “già hóa”, qua đó giúp cân cân cung – cầu giàn khoan tại khu vực Đông Nam Á duy trì trạng thái tương đối cân bằng, tạo môi trường hoạt động thuận lợi cho các giàn khoan sẵn có với mức giá thuê ổn định.

Kết thúc năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling đạt kết quả cao nhất trong 10 năm qua. Tổng doanh thu đạt 11.553 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1.052 tỷ đồng, tương ứng tăng 60% và 98% so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra. Kết quả này đến từ hiệu suất vận hành cao trên 99% của đội giàn khoan và tất cả các giàn sở hữu hoạt động liên tục, cùng đóng góp tích cực từ 1,7 giàn khoan thuê tại thị trường Việt Nam. Tại hội nghị Gặp gỡ Lãnh đạo cấp cao các đối tác cung cấp dịch vụ năm 2025 do Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Malaysia tổ chức, giàn khoan PV DRILLING I của PV Drilling vinh dự được nhận giải thưởng “Mission: Zero Possible”. Giải thưởng danh giá này là sự công nhận cho nỗ lực liên tục của PV Drilling trong việc thực hiện dự án với hiệu quả cao nhất, đi kèm với an toàn tuyệt đối. Hơn nữa, cơ cấu doanh thu tiếp tục dịch chuyển theo hướng đa dạng, bền vững, trong đó các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, dịch vụ phụ trợ và thị trường quốc tế chiếm khoảng 40%. Các đơn vị thành viên đều ghi nhận tăng trưởng cao và đưa một số dịch vụ mới cung cấp ra thị trường, thể hiện năng lực cạnh tranh ngày càng gia tăng của PV Drilling. Năm 2025, với sự đồng thuận và quyết tâm cao của toàn thể ban lãnh đạo và người lao động, PV Drilling đã vươn mình phát triển theo đúng tinh thần “*Vươn ra biển lớn – Bền vững tương lai*”, góp phần vào sự thịnh vượng chung của ngành dầu khí.

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2025 (đã kiểm toán):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch	Tăng (+)/giảm (-) so với Kế hoạch
Tổng doanh thu (*)	tỷ đồng	11.553	7.200	60%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	1.386	790	75%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	1.052	530	98%
Phải nộp ngân sách nhà nước	tỷ đồng	1.089	480	127%
VĐL cuối kỳ	tỷ đồng	5.563	5.563	0%
Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	17.098	16.223	5%
Tổng tài sản	tỷ đồng	28.310	24.590	15%

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ năm 2025 (đã kiểm toán):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện	Kế hoạch	Tăng (+)/giảm (-) so với Kế hoạch
Tổng doanh thu (*)	tỷ đồng	7.475	4.750	57%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	878	700	25%
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	663	520	28%
Phải nộp ngân sách nhà nước	tỷ đồng	463	290	60%
VĐL cuối kỳ	tỷ đồng	5.563	5.563	0%
Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	16.026	15.405	4%
Tổng tài sản	tỷ đồng	21.272	18.885	13%

(*) Tổng doanh thu gồm: doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính, lợi nhuận từ công ty liên doanh và thu nhập khác.

2. Tình hình thực hiện dịch vụ trong năm 2025

2.1 Dịch vụ khoan

Dịch vụ khoan năm 2025 ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng 7% và 24% so với năm 2024. 11 giàn khoan bao gồm cả giàn khoan sở hữu và giàn khoan thuê được PV Drilling vận hành và quản lý trong năm 2025 thật sự là một con số ấn tượng. Các chỉ số tiêu biểu của mảng dịch vụ khoan trong năm 2025 bao gồm: hiệu suất sử dụng giàn khoan tự nâng trung bình 4 giàn với đơn giá cho thuê bình quân hơn 89 ngàn USD/ngày; vận hành trung bình 1,7 giàn khoan thuê; giàn khoan nước sâu vận hành ổn định với hiệu suất sử dụng đạt 100%. Nhân tố nổi bật, góp phần tạo nên mức tăng trưởng của mảng dịch vụ khoan phải nhắc đến là việc đưa vào vận hành thành công giàn khoan PV DRILLING VIII vừa đầu tư cho chiến dịch khoan của VSP từ quý 3/2025, đẩy mạnh mở rộng thị trường khoan tại Indonesia thông qua việc có 2 giàn khoan hoạt động xuyên suốt trong năm 2025.

Doanh thu mảng dịch vụ khoan theo khu vực địa lý cũng có sự chuyển biến rõ rệt, doanh thu từ Indonesia có sự tăng trưởng mạnh với các hợp đồng kéo dài 3 năm từ giàn khoan PV DRILLING II & III. Bên cạnh đó, mảng thị trường Malaysia tiếp tục được duy trì với các hợp đồng cho thuê và vận hành giàn PV DRILLING I & VI. Giàn PV DRILLING V tiếp tục hoàn thành tốt sứ mệnh của mình.

Chiến lược gia tăng số giàn khoan sở hữu của Tổng công ty ưu tiên hoạt động khu vực Đông Nam Á là bước đi đầy bản lĩnh và cấp thiết trong việc thực hiện mong muốn khẳng định vị thế “Nhà thầu khoan hàng đầu khu vực” của PV Drilling.

Sơ lược hoạt động của các giàn khoan trong năm 2025 như sau:

- Giàn khoan PV DRILLING I: năm 2025, giàn vận hành ổn định và hiệu quả tại Malaysia cho khách hàng PCSB theo hợp đồng có thời hạn hai năm chắc chắn từ cuối tháng 1/2024 và dự kiến kết thúc vào quý 1/2026. Đây là giàn khoan tự nâng đầu tiên và hoạt động bền bỉ lâu năm nhất của PV Drilling, luôn mang đóng góp doanh thu, lợi nhuận chính cho mảng dịch vụ khoan.
- Giàn khoan PV DRILLING II: vào đầu tháng 11/2025, giàn kết thúc hợp đồng 3 năm chắc chắn đầu tiên cho Pertamina ONWJ tại khu vực West Java Indonesia bắt đầu từ ngày 07/12/2022 tại khu vực West Java, Indonesia. Theo đó, giàn tiếp tục khẳng định thương hiệu của mình khi tiếp tục thực hiện hợp đồng 3 năm chắc chắn tiếp theo cho khách hàng này vào cuối tháng 11/2025.
- Giàn khoan PV DRILLING III: sau khi kết thúc hợp đồng khoan cho PCSB tại Malaysia, giàn bắt đầu đồng hành cũng giàn PV DRILLING II trong chiến lược giữ vững và mở rộng thị trường tại Indonesia qua hợp đồng khoan cho Pertamina từ ngày 09/05/2025, chương trình khoan có thời hạn 3 năm chắc chắn kéo dài đến khoảng tháng 05/2028, và 2 năm tùy chọn gia hạn.
- Giàn khoan PV DRILLING VI: sau khi hoàn tất công tác Dry Dock vào những tháng đầu năm 2025, giàn thực hiện khoan cho POSCO trong ngắn hạn và tiếp tục hợp đồng PCSB Malaysia từ giữa tháng 5 dự kiến đến giữa tháng 12/2025, và chuẩn bị khoan cho SKEO tại Malaysia vào tháng 1/2026.
- Giàn khoan PV DRILLING V: giàn tiếp tục hợp đồng khoan cho Brunei Shell Petroleum (BSP) từ 28/01/2022. Chương trình khoan cho BSP có thời hạn 6 năm chắc chắn và (2+2) năm tùy chọn gia hạn.
- Giàn khoan PV DRILLING VIII: giàn khoan đã bắt đầu thực hiện chiến dịch khoan của VSP từ 01/09/2025, dự kiến bao gồm 6 giếng chắc chắn kéo dài khoảng 267 ngày + 6 giếng tùy chọn. Giàn khoan PV DRILLING VIII đã được đưa vào vận hành với sứ mệnh là một trong những nhân tố đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng cho PV Drilling trong những năm tiếp theo.
- Giàn khoan thuê: năm 2025 là năm PV Drilling quản lý và vận hành nhiều giàn khoan thuê tại Việt Nam nhất kể từ năm 2020 cho đến nay, với con số là 5 giàn khoan thuê (HAKURYU-11, BORR-THOR, GUNNLOD, SHELF DRILLING ENTERPRISE với hiệu HAKURYU-14) có hiệu suất sử dụng trung bình 1,7 giàn. Doanh thu từ giàn khoan thuê đóng góp đáng kể vào tổng doanh thu cũng như mức tăng trưởng của mảng dịch vụ khoan và của Tổng Công ty PV Drilling.

2.2 Dịch vụ khác liên quan đến khoan

Năm 2025 thị trường dịch vụ khoan được đẩy mạnh so với năm 2024. Với việc đảm bảo tất cả các giàn khoan do PV Drilling sở hữu có việc làm và thuê thêm trung bình 1,7 giàn khoan thuê cung cấp cho các khách hàng trong nước cùng với việc tăng trưởng mạnh của các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ phụ trợ khác, PV Drilling đã vượt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trong năm 2025. Bên cạnh việc phát triển dịch vụ khoan ra nước ngoài, PV Drilling cũng đang đẩy mạnh việc mở rộng cung cấp các

dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ phụ trợ khác ra nước ngoài, tích hợp với giàn khoan. Và nhờ sự tăng trưởng đột phá của các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và phụ trợ, PV Drilling đã xuất sắc vượt qua tất cả các chỉ tiêu quản trị.

Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế mà mảng dịch vụ này mang lại trong năm 2025 lần lượt tăng 33% và 102% so với năm 2024. Những kết quả này là minh chứng cho sự nỗ lực tìm kiếm việc làm, duy trì chất lượng dịch vụ an toàn và khả năng bù trừ rủi ro hiệu quả của các đơn vị thành viên trong môi trường cạnh tranh khốc liệt. Trong chuỗi dịch vụ cung cấp của mảng dịch vụ khác liên quan đến khoan, các dịch vụ góp phần lớn trong tăng trưởng cho năm 2025, đó là Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan, Dịch vụ cơ khí sửa chữa, Dịch vụ cung ứng lao động.

- Dịch vụ kỹ thuật giếng khoan:

Là dịch vụ luôn mang lại lợi nhuận chính cho mảng dịch vụ khác khoan này, đã đóng góp 49% trong tổng lợi nhuận sau thuế của mảng dịch vụ liên quan đến khoan. Kết quả này có được từ các Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao do PV Drilling tự thực hiện như: dịch vụ Wireline Slickline cung cấp cho Biển Đông POC, PVEP POC, Idemitsu; cho thuê và vận hành thiết bị thuộc dịch vụ Tool rental cho VSP, PVEP POC, Murphy, AMNGR JSCv.v... Bên cạnh đó, nhằm tích cực tham gia vào chuỗi giá trị liên kết với các đơn vị của Tập đoàn, các đơn vị thành viên của PV Drilling cũng đã ký kết hợp đồng với Công ty Điều hành Dầu khí Biển Đông (Bien Dong POC) về việc cung cấp dịch vụ sửa chữa và hoàn thiện giếng khai thác dầu khí, bắn mở vỉa khai thác và đo địa vật lý giếng khai thác dầu khí cho dự án Hải Thạch, Mộc Tinh của Bien Dong POC.

Bên cạnh đó, PV Drilling và Vietsovpetro đã ký kết Biên bản ghi nhớ (MoU) về việc hợp tác chiến lược, cùng nhau cung cấp dịch vụ khoan và kỹ thuật giếng khoan trọn gói (Bundled Services) cho thị trường trong nước và quốc tế. Qua đó, các bên mong muốn tập trung vào việc đa dạng hóa dịch vụ, mang đến những giải pháp dịch vụ giàn khoan và kỹ thuật giếng khoan hướng đến mục tiêu phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của PV Drilling và Vietsovpetro trong bối cảnh dịch vụ giếng khoan trọn gói ngày càng khẳng định ưu thế và trở thành xu hướng chủ đạo trên thị trường.

- Dịch vụ cơ khí sửa chữa: Dịch vụ cơ khí sửa chữa là mảng dịch vụ rộng và có thể được cung cấp bởi nhiều đối thủ khác nên giá cả chịu sự cạnh tranh gay gắt. Năm 2025, nhờ các khách hàng tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ và các chiến dịch khoan trong nước gia tăng với sự tham gia của một số giàn nước ngoài như Thor, Hakuryu 10 &11&14, Perserverance, AOJSC, giàn PV DRILLING VIII-Reactivate và khách hàng chiến lược Cuulong JOC... nên dịch vụ cơ khí sửa chữa có lợi nhuận đáng kể so với năm trước.

- Dịch vụ cung ứng nhân lực: trong các năm trước, kết quả hoạt động của mảng dịch vụ này chủ yếu gắn liền với số lượng giàn khoan của PV Drilling đang hoạt động trong nước. Tuy nhiên, trong năm 2025, nhờ chủ động nắm bắt cơ hội từ sự gia tăng hoạt động của các giàn khoan nước ngoài tại Việt Nam (như Thor, Hakuryu 10, 11 và 14), mảng dịch vụ cung ứng nhân lực đã ghi nhận sự cải thiện tích cực về kết quả kinh doanh với lợi nhuận sau thuế tăng 16% so với năm 2024. Kết quả này phản ánh năng lực tổ chức, điều phối và cung ứng nhân sự linh hoạt của PV Drilling trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động. Việc duy trì chất lượng dịch vụ ổn định, bảo đảm nguồn nhân lực có

trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn an toàn quốc tế tiếp tục là những yếu tố then chốt tạo nền tảng cho tăng trưởng của mảng dịch vụ cung ứng nhân lực trong năm 2025.

- Dịch vụ cung ứng vật tư thiết bị: là một trong những dịch vụ đóng góp doanh thu chính cho mảng dịch vụ khác liên quan khoan, mặc dù doanh thu năm 2025 có sụt giảm so với 2024 nhưng PV Drilling hiện cũng đã đạt được một số hợp đồng dịch vụ cung cấp trang thiết bị cho dự án điện gió của một số đơn vị ngoài ngành. Ngoài ra, PV Drilling cũng đã và đang tiếp cận với Vietsovpetro cho việc hợp tác tham gia các chuỗi cung ứng của Dự án Điện gió xa bờ bao gồm cung cấp sắt thép bán thành phẩm để chế tạo các chân đế cho turbine điện gió ngoài khơi; cáp điện ngầm dưới biển (submarine cable); tham gia chế tạo các cấu kiện kim loại.

2.3 Tình hình hoạt động của các Công ty liên doanh

Tổng lợi nhuận từ hoạt động liên doanh ghi nhận vào kết quả hoạt động sản xuất của PV Drilling trong năm 2025 tăng 193% so với năm 2024. Trong năm 2025, chương trình khoan của các nhà thầu sôi nổi hơn như PVEP, JVPC, Murphy, Cửu Long, v.v. làm tăng khối lượng công việc của các công ty liên doanh. Đặc biệt liên doanh PVD Baker Hughes đạt được kết quả kinh doanh khả quan do khối lượng công việc nhiều hơn như đề cập bên trên với đơn giá dịch vụ cải thiện và kiểm soát chi phí tốt. Bên cạnh đó, sau nhiều năm khối lượng công việc hạn chế, liên doanh Vietubes đã có thêm các đơn hàng tiện ren mới, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận trong năm 2025. Ngoài ra, nhu cầu dịch vụ thử vỉa gia tăng đã giúp liên doanh PVD Expro tăng trưởng tốt so với năm trước.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025

Trong năm 2025, PV Drilling giải ngân 2.938 tỷ đồng, đạt 79,1% so với kế hoạch đề ra, trong đó, Công ty Mẹ đã giải ngân khoảng 2.817 tỷ đồng (đạt 84,2% so với kế hoạch đã duyệt). Thực tế giải ngân ít hơn so với kế hoạch chủ yếu do việc giải ngân dự án “Mua giàn khoan tự nâng đa năng”, dự án “Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)” và dự án “Bộ thiết bị khoan kiểm soát áp suất (MPD Equipment)” chậm hơn so với dự kiến kế hoạch.

Đối với các hạng mục đầu tư tại các đơn vị thành viên: giá trị giải ngân trong năm 2025 của các đơn vị thành viên khoảng 121 tỷ đồng, tương đương đạt 32,7% kế hoạch năm 2025.

Chi tiết giải ngân cho các dự án của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên như sau:

Stt	Hạng mục đầu tư năm 2025	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Số thực hiện (tỷ đồng)	% so với kế hoạch
A	Các khoản đầu tư chuyển tiếp	1.305,13	1.002,20	76,8%
I	Đầu tư của Công ty mẹ	1.172,75	925,50	78,9%

Stt	Hạng mục đầu tư năm 2025	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Số thực hiện (tỷ đồng)	% so với kế hoạch
1	Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)	105,25	20,50	19,5%
2	MPD Equipment	167,50	-	0,0%
3	Giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt	900,00	905,00	100,6%
II	Đầu tư của các đơn vị thành viên	132,37	76,70	57,9%
1	Xây dựng văn phòng PV Drilling tại Tp. Vũng Tàu	24,12	17,29	71,7%
2	Bộ thiết bị kéo thả ống chống CRT	108,25	59,40	54,9%
B	Các khoản đầu tư năm 2025	2.409,13	1.935,98	80,4%
I	Đầu tư của Công ty mẹ	2.172,29	1.892,02	87,1%
1	Giàn khoan tự nâng đa năng	2.060,00	1.812,50	88,0%
2	Mua thiết bị khoan dẫn động kiểu treo TDS 8SA (TDS) dự phòng cho các giàn khoan	18,19	46,50	255,7%
3	Cần cẩu trên tháp khoan cho các giàn khoan tự nâng	15,00	6,91	46,1%
4	Cần cẩu dưới gầm sàn khoan cho các giàn khoan tự nâng	12,00	5,91	49,2%
5	Các dự án công nghệ thông tin	45,00	2,66	5,9%
6	Thành lập Liên doanh tại Indonesia	7,00	7,00	100,0%
7	Các dự án/mua sắm khác	15,10	10,54	69,8%
II	Đầu tư của các đơn vị thành viên	236,84	43,96	18,6%
1	Lathe machine	7,00	-	0,0%
2	Barstock Boring Machine	13,00	-	0,0%
3	Power tong positioning system c/w Power	8,50	-	0,0%

Stt	Hạng mục đầu tư năm 2025	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Số thực hiện (tỷ đồng)	% so với kế hoạch
	Pack			
4	Hydraulic Extendable Bail Arm 2 (HEBA Ver2) c/w power pack	8,50	-	0,0%
5	Các thiết bị KTOC	31,25	17,58	56,2%
6	Các thiết bị DTRS	30,63	18,54	60,5%
7	Mass spectrometer	5,00	-	0,0%
8	4.0 PCE set	15,00	-	0,0%
9	Eline unit + 70ft Mast + Eline tool house	54,50	-	0,0%
10	Bộ thiết bị Solid Control (02 bo) phục vụ chương trình Khoan của PQPOC	45,00	-	0,0%
11	Máy móc, thiết bị khác và nâng cấp nhà xưởng	18,46	7,85	42,5%
	Tổng cộng	3.714,25	2.938,18	79,1%

III. CÁC CÔNG TÁC QUẢN LÝ KHÁC

1. Công tác thực hiện dịch vụ ở thị trường nước ngoài

Tiếp nối các năm trước, số lượng các giàn khoan sở hữu của PV Drilling thực hiện công tác khoan ở thị trường nước ngoài chiếm tỷ lệ rất cao, cụ thể có khoảng 4,6/5 giàn khoan đã hiện diện tại thị trường Malaysia, Indonesia và Brunei trong năm 2025. Chi tiết các giàn hoạt động tại các thị trường như sau:

- Tại Malaysia: có 3 giàn khoan được cung cấp tại thị trường này trong năm 2025, bao gồm: giàn PV DRILLING I đã khoan xuyên suốt từ 2024 đến hết năm 2025 cho khách hàng PCSB; giàn PV DRILLING III cũng khoan cho PCSB từ năm 2024 và kết thúc chiến dịch vào đầu tháng 5/2025 để chuyển sang đất nước Indonesia thực hiện cho khách hàng khác; giàn PV DRILLING VI sau khi hoàn tất công tác Dry dock, giàn di chuyển sang Malaysia để thực hiện khoan cho POSCO, PCSB trong năm 2025.
- Tại Indonesia: tương tự như năm 2024, giàn PV DRILLING II tiếp tục thực hiện chương trình khoan kéo dài 3 năm chắc chắn (firm) cho Pertamina ONWJ tại West Java Indonesia từ 12/2022 và kết thúc hợp đồng này vào cuối tháng 11/2025. Sau

đó, giàn ký hợp đồng mới, cũng với khách hàng Pertamina ONWJ, với thời hạn 3 năm chắc chắn với Đơn giá cao hơn. Năm 2025, tại thị trường Indonesia, có sự tham gia thêm của giàn khoan PV DRILLING III từ tháng 5/2025, phục vụ chiến lược của khách hàng Pertamina ONWJ như giàn khoan PV DRILLING I. Ngoài ra, Công ty liên doanh PT PetroVietnam Drilling Indonesia đã đi vào hoạt động trong năm 2025, tạo nền tảng vững chắc cho PV Drilling duy trì nguồn công việc ổn định và dài hạn cho đội ngũ giàn khoan hiện hữu đồng thời thực hiện chiến lược phát triển thông qua đầu tư thêm giàn khoan trong thời gian tới cũng như tạo nền tảng để phát triển các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ liên quan khác tại thị trường tiềm năng này.

- Tại Brunei: giàn PV DRILLING V tiếp tục hợp đồng với BSP từ 28/01/2022. Chương trình khoan cho BSP có thời hạn 6 năm chắc chắn và 2 lần chọn gia hạn (mỗi lần 2 năm);

Với các dịch vụ liên quan đến khoan, PV Drilling đã gia tăng cung cấp được nhiều dịch vụ ra nước ngoài. Trong năm 2025, PV Drilling tiếp tục cung cấp Nhân lực trên giàn khoan địa nhiệt và khoan giếng thu giữ carbon (CCS) tại thị trường Nhật Bản và được khách hàng đánh giá rất cao về chất lượng nguồn nhân lực. Tại thị trường Malaysia, PV Drilling đã cung cấp được các dịch vụ Mud logging & dịch vụ cho thuê thiết bị, thể hiện năng lực cạnh tranh ngày càng gia tăng của PV Drilling. Tổng Công ty luôn nỗ lực, nắm bắt cơ hội và tìm ra giải pháp phù hợp với từng thị trường để tiếp cận khách hàng. PV Drilling tiếp tục tích cực tham gia chào thầu dịch vụ CRTS tại Malaysia, Myanmar và Indonesia trong năm 2025 theo đúng tinh thần “*Vươn ra biển lớn – Bền vững tương lai*”.

2. Công tác tổ chức nhân sự

Tính đến ngày 31/12/2025, PV Drilling có tổng số 2.754 người lao động, trong đó gồm 557 người làm việc tại Công ty mẹ và 2.197 người tại các đơn vị thành viên (bao gồm các liên doanh).

gồm 557 người làm việc tại Công ty mẹ và 2.197 người tại các đơn vị thành viên (bao gồm các liên doanh).

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được PV Drilling xác định là một trong những trụ cột quan trọng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả. Năm 2025, PV Drilling đã tổ chức 610 khóa đào tạo, thu hút 3.681 lượt người tham gia, đạt 99% so với kế hoạch đề ra. Với kinh phí thực hiện đào tạo khoảng 29,39 tỷ đồng, đạt 97% so với kế hoạch, nội dung đào tạo tập trung vào bốn nhóm năng lực chính: năng lực chuyên môn - giúp nhân sự nắm vững đặc thù ngành và yêu cầu vận hành; năng lực văn hóa - nâng cao ý thức an toàn và trách nhiệm trong môi trường làm việc; năng lực lãnh đạo - hỗ trợ đội ngũ quản lý ra quyết định dựa trên dữ liệu và điều hành hiệu quả; cùng các kỹ năng bổ trợ - như ứng dụng công nghệ, phân tích dữ liệu và kỹ năng giao tiếp. Các chương trình đào tạo tập trung chủ yếu vào khối lao động trực tiếp với các khóa bắt buộc về an toàn, đào tạo tại chỗ (On-the-Job training) và đẩy mạnh phát triển nhân lực Việt Nam để đảm nhận các vị trí chủ chốt trên các giàn khoan, tối ưu chi phí sản

xuất kinh doanh, đặc biệt trong điều kiện đội giàn khoan của Tổng công ty đang tăng trưởng nhanh chóng, nhu cầu về nhân lực gia tăng đáng kể. Đến nay công tác nội địa hóa nguồn nhân lực đạt khoảng 70% các vị trí chủ chốt.

Trong năm 2025, PV Drilling đã triển khai đa dạng các chương trình đào tạo tập trung nhằm nâng cao năng lực toàn diện cho đội ngũ người lao động, bao gồm: 05 khóa bồi dưỡng kiến thức lĩnh vực khoan dầu khí với 163 lượt người tham gia; 04 lớp văn hóa an toàn với 110 học viên; 03 lớp chuyển đổi số cho 95 học viên; 02 lớp kỹ năng thuyết trình cho 52 học viên; 01 lớp đào tạo nhận thức về ESG với 44 học viên; 02 lớp Phân tích và trực quan hóa dữ liệu bằng Power BI cho 72 học viên; và 02 lớp Tài chính dành cho quản lý không chuyên với 79 học viên. Các chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng gắn với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng quản trị và khả năng ra quyết định của đội ngũ nhân sự, đồng thời hỗ trợ PV Drilling từng bước đáp ứng các yêu cầu về chuyển đổi số và phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

3. Công tác quản trị khác

- *Công tác quản trị tài chính*: trong năm 2025, PV Drilling cân đối, quản lý & kiểm soát chặt chẽ dòng tiền để đảm bảo nguồn vốn để đầu tư cho 02 giàn khoan mới PV DRILLING VIII & IX, cũng như đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho các tổ chức tín dụng và duy trì dòng tiền cho hoạt động thường xuyên của PV Drilling. Đối với lãi suất vay của các giàn khoan hiện hữu, PV Drilling đã đàm phán thành công với các ngân hàng MB, VCB và TP Bank trong việc giảm lãi suất vay cho giàn PV DRILLING VI và cụm thiết bị DES cũng như giảm chi phí lãi vay khi tắt toán sớm nợ vay giàn PV DRILLING V. Năm 2025, công tác hoàn thuế nhà thầu liên quan đến giàn khoan tự nâng hoạt động tại Malaysia đã đạt được kết quả đáng khích lệ, khi cơ quan Thuế Malaysia đồng ý hoàn hầu hết số thuế đã nộp cho giai đoạn 2020-2023. Bên cạnh đó, PV Drilling tiếp tục áp dụng các biện pháp kiểm soát ngân sách, tiết giảm chi phí, kiểm soát ngân sách và đồng thời tăng cường công tác thu hồi các khoản nợ quá hạn, tối ưu hóa hiệu quả dòng tiền, đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư cho năm 2026 và các năm sắp tới.

- *Quản trị rủi ro (QTRR)*: PV Drilling đã hiện thực hóa các chuẩn mực quản trị quốc tế vào thực tiễn hoạt động SXKD trong năm 2025, cụ thể:

- Chuẩn hóa và tương thích: triển khai tái cấu trúc hệ thống tài liệu quản trị (Quy chế, Quy trình, Khẩu vị rủi ro, Thước đo rủi ro, ...) theo chuẩn COSO ERM 2017 và tương thích với các quy định của Tập đoàn PVN.
- QTRR chiến lược và đầu tư: thực hiện đánh giá rủi ro chuyên sâu, độc lập cho dự án đầu tư giàn tự nâng Noble Highlander. Việc này đảm bảo các quyết định đầu tư lớn được kiểm soát chặt chẽ về mặt tài chính và hiệu quả vận hành trong bối cảnh thị trường biến động.
- Số hóa quản trị: thực hiện xây dựng Báo cáo thông minh bằng Dashboard, giúp Ban Lãnh đạo chuyển từ hình thức báo cáo tĩnh sang giám sát dữ liệu thời gian thực, hỗ trợ ra quyết định chính xác và kịp thời.

- Kiểm soát và tự đánh giá: Triển khai chương trình Tự đánh giá kiểm soát (Control Self-Assessment - CSA) và thực hiện kiểm toán nội bộ công tác QTRR tại các đơn vị thành viên, đảm bảo tính tuân thủ và hiệu lực của hệ thống kiểm soát từ cấp cơ sở.

- *Công tác an toàn, sức khỏe & môi trường và phát triển bền vững*: Trong năm 2025, PV Drilling tiếp tục xác định công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường là nền tảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng công ty duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý HSEQ phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, quy định pháp luật và yêu cầu của khách hàng, nhằm đảm bảo vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả. Năm 2025, nhiều giàn khoan sở hữu của PV Drilling vận hành an toàn, không để xảy ra sự cố gây mất thời gian lao động (Zero LTI) và không phát sinh sự cố môi trường. Công tác quản lý chất thải, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định về môi trường được triển khai đồng bộ tại các đơn vị và giàn khoan. Song song đó, PV Drilling triển khai các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm thay thế hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED và chuyển đổi nhiên liệu từ Diesel sang Bio-Diesel tại một số giàn khoan, qua đó giảm tổng lượng phát thải khoảng 7.816 tấn CO₂e, nâng cao hiệu quả năng lượng và giảm tác động môi trường. Cùng với các kết quả nêu trên, PV Drilling được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp Bền vững tại Việt Nam (CSI) năm 2025, ghi nhận nỗ lực của Tổng công ty trong việc duy trì hiệu quả hoạt động gắn với an toàn, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Đồng thời, trong năm 2025, PV Drilling đã tăng cường công tác phát triển bền vững, đặc biệt ban hành Khung chính sách Phát triển bền vững, Mục tiêu ESG và định lượng mục tiêu ESG cho năm 2026, tầm nhìn đến năm 2030, tạo nền tảng để tích hợp ESG vào quản trị và vận hành, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.

- *Hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo (KNCN, ĐMST) và Chuyển đổi số (CDS)*: PV Drilling triển khai công tác KHCN, ĐMST và CDS theo định hướng thống nhất, phù hợp với chiến lược phát triển KHCN của quốc gia và Tập đoàn, cũng như chiến lược kinh doanh của Tổng công ty. PV Drilling tập trung xây dựng nền tảng dài hạn cho KHCN, ĐMST & CDS thông qua lộ trình công nghệ và chuyển đổi số giai đoạn 2025–2030, gắn với mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh. PV Drilling triển khai các sản phẩm, dịch vụ công nghệ chiến lược gắn liền với nhu cầu thực tiễn, tập trung vào các dự án nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới và trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực cốt lõi, qua đó từng bước nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu chi phí và chất lượng dịch vụ. Đồng thời, PV Drilling từng bước triển khai các hoạt động nghiên cứu, ĐMST trong một số lĩnh vực liên quan khác, phù hợp với xu hướng chuyển dịch năng lượng và phát triển bền vững. Bên cạnh đó, PV Drilling triển khai các nền tảng số dùng chung, cơ sở dữ liệu và công cụ báo cáo, điều hành số nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành và năng lực ra quyết định. Đồng thời, PV Drilling tổ chức đào tạo về ĐMST và chuyển đổi số cho người lao động, từng bước nâng cao năng lực tiếp cận, ứng dụng công nghệ mới, hình thành văn hóa đổi mới và văn hóa số trong toàn Tổng công ty. Trong năm 2025 PV Drilling đã thành công thực hiện các dự án lớn liên quan đến CDS như sau: chuyển đổi số cho quy trình mua sắm hành chính trong hệ thống ERP Oracle phục vụ hoạt

động của cơ quan Văn phòng Tổng Công ty nhằm tối ưu và rút ngắn thời gian xử lý công việc; hoàn tất công việc triển khai di dời trung tâm dữ liệu của PV Drilling sang vị trí mới theo tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao khả năng sẵn sàng phục vụ hạ tầng công nghệ cho chuyển đổi số và đảm bảo công tác bảo mật, an toàn an ninh thông tin; triển khai thành công ứng dụng nền tảng công nghệ Microsoft 365 trong toàn Tổng Công ty tạo tiền đề thúc đẩy triển khai các sáng kiến số, chuẩn hóa dữ liệu nâng cao hiệu quả xử lý công việc và làm việc cộng tác theo định hướng chiến lược chuyển đổi số của Tổng Công ty.

- *Công tác văn hóa doanh nghiệp*: thực hiện chương trình trồng cây xanh tại Bộ chỉ huy Quân khu 9; Khu giao khoán bảo vệ rừng xã Tân Hải, La Gi, tỉnh Bình Thuận; trồng cây tràm tại xã Tân Phước, TP. Cần Thơ và tài trợ cây ăn trái cho Bộ Chỉ huy quân sự TP. Cần Thơ. Trong năm 2025, Tổng Công ty đặc biệt khánh thành tòa nhà PV Drilling tại Vũng Tàu. Ngoài ra, PV Drilling góp phần tuyên truyền, tham gia cuộc thi sáng tác “Dấu ấn Petrovietnam” và “Petrovietnam & tôi” do Tập đoàn tổ chức và cũng đạt một số giải thưởng. Đối với nội bộ PV Drilling, Tổng Công ty triển khai các hoạt động thiết thực nhằm xây dựng và phát huy văn hóa PV Drilling như: trang bị đồng phục cho người lao động, tổ chức teambuilding, tham gia diễn đàn văn hóa doanh nghiệp, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn cũng như thăm hỏi động viên trực tiếp người lao động tại 9 đơn vị nhân dịp Tháng Công nhân, v.v.

- *Công tác quản trị khác*: tiếp tục công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm và phát triển các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và các dịch vụ khác ra nước ngoài. Bên cạnh đó, PV Drilling rà soát, cập nhật sửa đổi các quy chế, quyết định nội bộ. Ngoài ra, PV Drilling tiếp tục xây dựng liên kết chuỗi với các đơn vị trong PVN góp phần thúc đẩy và tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của PV Drilling.

IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kinh tế thế giới bước sang năm 2026 trong bối cảnh nhiều biến động khó đoán, song cũng tạo ra những cơ hội đan xen. Chịu ảnh hưởng sâu sắc từ biến động địa chính trị, phát triển công nghệ và quan điểm an ninh kinh tế, toàn cầu hóa hiện nay không còn theo hướng mở rộng vô hạn mà dịch chuyển sang trạng thái phân mảnh có chọn lọc. Lạm phát tại nhiều nền kinh tế lớn đã hạ nhiệt, song lãi suất vẫn ở mức cao và biến động khó lường.

Trên nền tảng quan trọng đã tạo dựng trong năm 2025, PV Drilling xây dựng kế hoạch năm 2026 với tinh thần giữ vững hiệu quả, chủ động mở rộng và tăng chiều sâu quản trị. Tổng công ty đặt mục tiêu tiếp tục tập trung duy trì an toàn cho con người và thiết bị, bảo đảm chất lượng dịch vụ, tối ưu hiệu suất đội giàn khoan và hệ thống máy móc thiết bị, đồng thời tăng cường hoạt động tiếp thị giàn khoan & dịch vụ kỹ thuật giếng khoan và mở rộng thị trường quốc tế, hướng đến các thị trường Trung Đông, Tây Phi và Ấn Độ.

Đặc biệt, trong năm 2026, PV Drilling vẫn tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường, tìm kiếm cơ hội tiếp tục đầu tư thêm các giàn khoan và thiết bị kỹ thuật giếng khoan để đảm bảo nguồn lực cho giai đoạn tăng trưởng mới. PV Drilling chú trọng triển khai các giải

pháp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh thông qua quản lý chặt chẽ chi phí khoan, tối ưu phương án đầu tư - thuê, mua thiết bị, tái cơ cấu danh mục thiết bị chuyên ngành theo hướng tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, phù hợp với nhu cầu thị trường và khách hàng.

Bên cạnh đó, PV Drilling cũng xác định khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực tăng trưởng dài hạn, tập trung nghiên cứu, phát triển các dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao, các dịch vụ liên quan đến chuyển dịch năng lượng, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải trên giàn khoan, từng bước mở rộng không gian phát triển trong giai đoạn mới.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được xây dựng trên một số giả định chính như sau:

- Có 5 giàn khoan hoạt động xuyên suốt và 1 giàn PV DRILLING IX dự kiến đi vào vận hành từ quý 2/2026. Đơn giá trung bình giàn khoan tự nâng dự kiến là 90 kUSD/ngày;
- 1 giàn khoan nửa nổi nửa chìm TAD hoạt động xuyên suốt trong năm tại Brunei;
- 2 giàn khoan thuê được vận hành so với bình quân 1,7 giàn khoan thuê hoạt động trong năm 2025.

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Thực hiện 2025
Tổng doanh thu	tỷ đồng	11.185	11.553
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	1.085	1.386
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	800	1.052
Nộp ngân sách nhà nước	tỷ đồng	685	1.089
VĐL cuối kỳ	tỷ đồng	9.282	5.563
Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	17.851	17.098
Tổng tài sản	tỷ đồng	28.714	28.310

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ năm 2026:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Thực hiện 2025
Tổng doanh thu	tỷ đồng	8.100	7.475
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	920	878
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	750	663
Nộp ngân sách nhà nước	tỷ đồng	350	463
VĐL cuối kỳ	tỷ đồng	9.282	5.563
Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	16.812	16.026
Tổng tài sản	tỷ đồng	22.499	21.272

2. Kế hoạch đầu tư năm 2026

Tổng chi phí đầu tư trong năm 2026 dự kiến khoảng 4.229 tỷ đồng, trong đó chủ yếu PV Drilling tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp từ năm 2025, mua lại vốn góp của Các bên BCC; đầu tư thêm một giàn khoan tự nâng đa năng nhằm tiếp tục chủ động cung cấp dịch vụ cho các Công ty dầu khí trong nước và nước ngoài, đồng thời gia tăng doanh thu và lợi nhuận cho PV Drilling và Tập đoàn trong năm 2026.

Một số dự án đầu tư lớn trong năm 2026 như sau:

Stt	Hạng mục đầu tư năm 2026	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Vốn CSH (tỷ đồng)	Quỹ KHCN (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)
A	Các khoản đầu tư chuyển tiếp	721,18	383,60	9,14	328,44
I	Đầu tư của Công ty mẹ	462,73	168,58		294,15
1	Giàn khoan tự nâng đa năng (PV DRILLING IX)	294,15			294,15
2	Mua mới cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU) 2024	80,35	80,35		
3	Mua thiết bị khoan dẫn động kiểu treo TDS 8SA (TDS) dự phòng cho các giàn khoan	22,95	22,95		
4	Mua cần cẩu treo dạng cầu Offline Activity Crane (OAC) trong tháp khoan cho các giàn khoan tự nâng PV Drilling	24,21	24,21		
5	Cần cẩu dưới gầm sàn khoan (UFC) cho các giàn khoan tự nâng	41,08	41,08		
II	Đầu tư của các đơn vị thành viên	258,46	215,02	9,14	34,29
1	Power tong positioning system c/w Power Pack	9,01	9,01		
2	Casing Aligment System c/w Hydraulic Power Pack	9,14		9,14	
3	Mua sắm mới thiết bị CTRS	139,13	139,13		
4	Mua sắm mới thiết bị DTRS	32,60	32,60		
5	Mua mới các bộ thiết bị cho dịch vụ đo karota khai thác: E-line Unit #3; Wireline 70ft Mast #2; Flyline Unit #5	68,58	34,29		34,29
B	Đầu tư năm 2026	3.507,88	1.838,09	2,65	1.667,15
I	Đầu tư của Công ty mẹ	3.362,22	1.736,50	0,00	1.625,72
1	Đầu tư giàn khoan tự nâng đa năng (JU10)	2.252,50	675,75		1.576,75
2	Mua cụm thiết bị sửa giếng khoan dầu khí (HWU)	69,96	20,99		48,97

Stt	Hạng mục đầu tư năm 2026	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Vốn CSH (tỷ đồng)	Quỹ KHCN (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)
3	MPD Equipment	177,55	177,55		
4	Nâng cấp khu nhà ở cho giàn khoan PV DRILLING IX	39,75	39,75		
5	Nâng cấp khu nhà ở cho giàn khoan PV DRILLING I	33,13	33,13		
6	13 5/8" 10k BOP	66,25	66,25		
7	Double unit 18 ¾" 15K LFS-5	79,50	79,50		
8	Mua mới Drilling String	106,00	106,00		
9	Các dự án CNTT và khác	27,00	27,00		
10	Thành lập liên doanh Malaysia	9,09	9,09		
11	Mua lại vốn góp của Các bên BCC	480,00	480,00		
12	Mua lại vốn góp của PVD Offshore và PVD Well Services tại PVD Tech	13,50	13,50		
13	Mua sắm trang thiết bị và nội thất văn phòng, máy tính làm việc+xe ô tô	8,00	8,00		
II	Đầu tư của các đơn vị thành viên	145,66	101,59	2,65	41,43
1	Lathe machine (Hệ thống máy tiện)	7,00	7,00		
2	CNC Lathe machine (Hệ thống máy tiện CNC)	15,63			15,63
3	Milling machine	6,20			6,20
4	Solid Control System	37,10	37,10		
5	Bộ nguồn thủy lực vận hành bằng khí nén (pneumatic hydraulic Power Pack) cho vận hành HEBA, Vemmilion	2,65		2,65	
6	Chi phí di dời, trang thiết bị trang bị cho nhà xưởng sau khi dời nhà xưởng kho bãi	5,30	5,30		
7	Downhole SLK tool	7,95	7,95		
8	Coil tubing fishing tool	5,30	5,30		
9	Eline logging unit	2,39	2,39		
10	Thiết bị phân tích khí C1 - C3/C1-C8	4,50	4,50		
11	Nâng cấp, mở rộng Nhà xưởng	28,00	8,40		19,60
12	Máy móc, thiết bị khác	16,30	16,30		
13	Mua xe ô tô	7,35	7,35		

Stt	Hạng mục đầu tư năm 2026	Số kế hoạch (tỷ đồng)	Vốn CSH (tỷ đồng)	Quỹ KHCN (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)
	Tổng cộng	4.229,07	2.221,69	11,79	1.995,59

3. Các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch năm 2026

Để đạt được kế hoạch năm 2026 đề ra, PV Drilling tập trung triển khai các nhóm giải pháp sau:

+ Chủ động bám sát thị trường và khách hàng: Theo dõi sát kế hoạch khoan của các khách hàng trong và ngoài nước; tăng cường hoạt động marketing đối với dịch vụ giàn khoan và các dịch vụ kỹ thuật giếng khoan; xây dựng chính sách giá cạnh tranh nhằm nâng cao khả năng trúng thầu và gia tăng thị phần của PV Drilling trên thị trường khu vực.

+ Đẩy mạnh khoa học công nghệ và chuyển đổi số: Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp; triển khai các chương trình chuyển đổi số trong toàn Tổng Công ty, đồng thời ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến vào các dịch vụ cung cấp cho khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ.

+ Đảm bảo vận hành giàn khoan an toàn, hiệu quả: Duy trì và nâng cao hiệu suất hoạt động của các giàn khoan và trang thiết bị thông qua việc tối ưu hóa quy trình vận hành, thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành giàn khoan nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất và nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng.

+ Tăng cường hợp tác và phát triển chuỗi liên kết trong Tập đoàn: Chủ động phối hợp với các nhà thầu khoan khác để cung cấp giàn khoan tại thị trường trong nước trong trường hợp các giàn của PV Drilling đang hoạt động ở nước ngoài; đồng thời tích cực tham gia xây dựng chuỗi liên kết với các đơn vị trong Tập đoàn nhằm khai thác hiệu quả trang thiết bị, cơ sở hạ tầng trong các lĩnh vực khoan thăm dò, hủy giếng và lắp đặt công trình dầu khí.

+ Đẩy mạnh đầu tư phát triển năng lực dịch vụ: Tập trung triển khai các dự án đầu tư đã được phê duyệt, đặc biệt là đầu tư bổ sung các giàn khoan và thiết bị công nghệ cao nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của PV Drilling trên thị trường khoan khu vực, đồng thời tiếp tục triển khai các dự án đầu tư khác theo kế hoạch.

+ Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân viên; chú trọng đào tạo kỹ năng lãnh đạo cho đội ngũ nhân sự chủ chốt; tổ chức các chương trình đào tạo thực tế cho đội ngũ kỹ sư khoan trẻ; từng bước đào tạo và thay thế chuyên gia nước ngoài (Expat) bằng nguồn nhân lực trong nước.

+ Mở rộng lĩnh vực hoạt động theo xu hướng chuyển dịch năng lực: Chủ động tìm kiếm và nghiên cứu cơ hội đầu tư sang các lĩnh vực mới phù hợp với định hướng chuyển dịch năng lực của Tập đoàn.

+ Gia tăng hoạt động đầu tư và hợp tác quốc tế: Tăng cường nghiên cứu thị trường, tìm kiếm các cơ hội hợp tác và thực hiện các thương vụ M&A ở nước ngoài nhằm mở rộng hoạt động kinh doanh và nâng cao tỷ trọng doanh thu từ thị trường quốc tế.

+ Tăng cường quản trị tài chính và kiểm soát chi phí: Triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả quản trị tài chính và quản lý ngân sách; đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch vốn phù hợp với nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn, đảm bảo huy động hiệu quả các nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động đầu tư và phát triển của Tổng Công ty.

+ Tăng cường quản lý tài chính và thu hồi công nợ: Quản lý chặt chẽ các nguồn thu, tích cực thu hồi công nợ, điều hành dòng tiền hiệu quả và kiểm soát chặt chẽ công tác tài chính nhằm đảm bảo an toàn tài chính cho Tổng Công ty.

+ Phát triển doanh nghiệp theo hướng bền vững: Tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị theo các chuẩn mực hiện đại, thúc đẩy phát triển PV Drilling theo định hướng ESG, phù hợp với xu thế quản trị doanh nghiệp bền vững trong giai đoạn mới.

+ Theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch: Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đã được Tập đoàn chấp thuận; định kỳ đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời có các giải pháp điều hành phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2026.

V. KIẾN NGHỊ

Với các thông tin về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2026 đã trình bày như trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.